| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THANH T**<br>**TỈNH PHÚ THỌ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 32/2017/ HSST
Ngày: 30/6/2017

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TOÀ ÁN NHÂN NHÂN HUYỆN THANH THUỶ, TỈNH PHÚ THỌ

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông **Lương Viết Tú**
Các hội thẩm nhân dân: Ông **Đỗ Minh Thân**
Ông **Bùi Anh Đức**

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông **Lê Anh Xuân Ngọc** - Thư ký TAND huyện Thanh Thủy.

Đại diện VKSND huyện Thanh Thủy tham gia phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Thu Mỹ** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2017, tại trụ sở UBND xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/HSST ngày 05 tháng 5 năm 2017, đối với bị cáo:

**Họ và tên: Trần Mạnh H**; Sinh ngày: 20/12/1994.
- Nơi ĐKNKTT: Khu 4 thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.
- Chỗ ở: Khu 4 thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.
- Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không.
- Nghề nghiệp: Lao động tự do. - Trình độ văn hoá: 6/12
- Bố: Trần Văn H, sinh năm 1971 ;
- Mẹ: Tạ Thị H, sinh năm 1973 ;

Bố mẹ đều có HKTT khu 4 thị trấn T, hiện đang lao động tự do tại thành phố Hồ Chí Minh.
- Anh chị em ruột: Có 02, bị cáo là con thứ nhất.
- Tiền án: Không;
- Tiền sự: Ngày 28/4/2015, bị Công an huyện T xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, mức phạt: 1.500.000đồng.

Bị cáo bị bắt theo lệnh truy nã ngày 14/6/2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện T, tỉnh Phú Thọ. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***Người bị hại:***
Anh Nguyễn Đức C , sinh năm 1993. (Vắng mặt)
Địa chỉ: Khu 2, xã B, huyện T, tỉnh Phú Thọ

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***
Anh Đỗ Quyết A, sinh năm 1988. (Vắng mặt)
Địa chỉ: Cụm 5, xã N, huyện P, TP Hà Nội.

## NHẬN THẤY

***Bị cáo Trần Mạnh H bị VKSND huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ truy tố về hành vi phạm tội như sau:***

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 15/12/2016, Trần Mạnh H, sinh năm 1994 ở khu 4, thị trấn T cùng anh họ mình là Quản Thanh P, sinh năm 1990 ở khu 6, xã T, huyện T đi bộ đến quán Internet "Tuấn Tú" của anh Đỗ Văn T, sinh năm 1991 ở khu 5, thị trấn T, huyện T để chơi Game. Tại đây H có gặp anh Nguyễn Đức C, sinh năm 1993 ở khu 2, xã B, huyện T đang ngồi chơi Game trong quán, H nhìn thấy chiếc xe môtô Honda, BKS 19L1 - 151.36 của anh C dựng ở cửa quán. H cùng P vào trong quán chơi Game, khi chơi Hùng ngồi ở máy số 8, Phương ngồi ở máy số 9, còn anh Cảnh ngồi ở máy số 5. H ngồi chơi Game được khoảng 30 phút, theo H khai do cảm thấy chán nản không muốn chơi Game nữa, H muốn đi ăn uống hát Karaoke cho đỡ chán. Nhưng do trong người không có tiền nên H đã nảy sinh ý định lừa anh C để chiếm đoạt chiếc xe môtô của anh C để bán lấy tiền tiêu sài. Do vậy, H đi đến bàn máy tính nơi anh C đang chơi Game hỏi "anh cho em mượn xe máy ra ngoài tý cắm cái điện thoại", vì là bạn hay chơi Game cùng có quen biết từ trước, anh C tin lời H nên đã đồng ý và đưa chìa khóa xe cho H mượn xe. Sau khi được anh C cho mượn xe, H về bàn máy tính của mình và nói với P là: "Đứng dậy đi ra đây một tý", thấy H nói vậy P đã đứng dậy đi cùng H ra ngoài, H đưa chìa khóa điện xe môtô của anh C cho P điều khiển xe chở H. Khi ra khỏi quán đi gần đến ngã ba thuộc khu 5, thị trấn T, huyện T, H bảo P đi cắm xe máy đang đi để lấy tiền tiêu sài thì P bảo đi cắm điện thoại của P trước đã để lấy tiền đi đường. H đồng ý rồi cùng P lên cửa hàng điện thoại di động "Tuấn Tú" của anh Đỗ Văn T ở khu Phố, thị trấn T để cầm cố điện thoại. Khi lên đến quán, Hùng bảo P đứng đợi ở ngoài thì P đưa cho H chiếc điện thoại di động Nokia 1280 để H vào cầm cố. H đi vào trong quán gặp anh Đỗ Văn T là chủ cửa hàng rồi cầm cố chiếc điện thoại của P được 150.000đồng. Sau khi cầm cố điện thoại xong, H đi ra ngoài bảo P gặp Đỗ Quyết A, sinh năm 1988 ở cụm 5, xã N, huyện P, thành phố Hà Nội (là bạn làm cùng H và P từ trước) để cầm cố xe, thì P bảo "Chỉ tao cắm được thôi, mày không cắm được đâu". H cùng P đi xuống xã N, huyện P để gặp A. Khi đến gần bưu điện xã Ngọc Tảo, H và P vào một quán nước trà đá ven đường, P mượn điện thoại của chủ quán gọi cho Đỗ Mạnh T, sinh năm 1996, ở cụm 5, xã N, huyện P (là bạn làm sơn cùng H và P từ trước) nhờ T dẫn vào nhà A để cầm cố xe. Khi gọi điện cho T, thì T hẹn gặp P ở một quán trà đá khác. Do vậy, P bảo H ngồi đợi còn P đi xe máy đến gặp T. Đến nơi, P gặp T và Nguyễn Xuân T, sinh năm 1996 ở cụm 6, xã N, huyện P (T là bạn của T cùng quen biết P và H) đang ngồi uống nước cùng nhau.

Phương vào quán nói với T:  P đang cần tiền, nhờ T tìm chỗ cầm cố xe. T hỏi P xe máy của ai, thì P nói xe của bố P, giấy tờ xe bố P cầm; rồi P nhờ T dùng điện thoại của T gọi cho A để P nói chuyện. P nói với A: "Anh có tiền cho em mượn mấy triệu, em để lại cái xe, em đang có việc cần", A hỏi xe của ai, P bảo xe của bố P, thì A đồng ý và bảo mang xe vào nhà A để A xem . Sau khi nói chuyện với A xong, P đi đón H đến quán trà đá P vừa ngồi cùng T trên phố Ngọc Tảo rồi P bảo H đợi để P và T đi vào nhà A cầm cố xe. Khi đến nhà A thì T gọi A ra ngoài cổng để gặp P; khi gặp P thì A hỏi P giấy tờ xe, P bảo giấy tờ xe bố P cầm. Do anh em quen biết nên A đã đồng ý cho P vay 3.000.000 đồng, P để lại chiếc xe môtô Honda, BKS 19L1 - 151.36 để làm tin. Sau khi nhận được tiền P đưa cho H 1.000.000đồng, số còn lại P cầm rồi cùng H,T và A đi ăn, sau khi ăn uống đến khoảng 20 giờ ngày 15/12/2016 thì T và A về; còn H và P đi hát KARAOKE đến khoảng 03 giờ ngày 16/12/2016 thì nghỉ; H nhìn hóa đơn thanh toán hết 3.000.000đồng. Do thiếu tiền thanh toán nên P đã lấy lại 1.000.000đồng đưa cho Hùng lúc trước để thanh toán tiền hát. Sau đó H ngủ lại quán hát, còn P đi Hà Nội đến khoảng 11 giờ ngày 16/12/2016 P quay lại quán hát đưa cho H 1.000.000đồng. Ngày 18/12/2016, H đi vào thành phố Hồ Chí Minh để ăn tết cùng mẹ đẻ của H. Ngày 01/01/2017, H liên lạc nhắn tin qua mạng xã hội Facebook cho em trai ruột là Trần Hồng P, sinh năm 1996 ở khu 4, thị trấn T, huyện T để nói lại việc H đã cầm cố chiếc xe môtô Honda, BKS 19L1 - 151.36 của anh C cho Đỗ Quyết A ở cụm 5, xã N, huyện P, thành phố Hà Nội và gửi số điện thoại của A cho P, đồng thời nhờ P chuộc lại xe môtô về trả cho anh C. Đến ngày 24/02/2017, H đã đến Công an huyện T đầu thú nộp số tiền 3.000.000đ và khai báo rõ hành vi phạm tội của mình.

Trong quá trình điều tra ngày 03/01/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã thu giữ 01 chiếc xe môtô HONDA; loại xe Wave BKS 19L1- 151.36 của Đỗ Quyết A, sinh năm 1988 ở cụm 5, xã N, huyện P, thành phố Hà Nội.

Ngày 21/12/2016 Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T định giá chiếc xe môtô H đã chiếm đoạt của anh Nguyễn Đức C. Tại Kết luận định giá tài sản số 07 ngày 23/12/2016 của Hội đồng định giá tài sản kết luận giá trị chiếc xe môtô nhãn hiệu HONDA; BKS 19L1- 151.36 xe đã qua sử dụng là 17.460.000 đồng;

Ngày 14/02/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thuỷ đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với: Trần Mạnh Hùng, về tội: "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điều 140 Bộ luật hình sự. Đến ngày 13/3/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thuỷ đã thay đổi quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với: Trần Mạnh H về tội: "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điều 139 Bộ luật hình sự và khởi tố bị can đối với Quản Thanh P về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại Điều 250 BLHS.

Tại cơ quan CSĐT công an huyện Thanh Thủy bị cáo H đã khai nhận toàn bộ hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản tài sản như đã nêu ở trên. Lời khai của bị cáo

phù hợp với lời khai của những người bị hại, người liên quan về thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm, đặc điểm tài sản bị chiếm đoạt.

Tại bản cáo trạng số 27/KSĐT-KT 05/5/2017 của VKSND huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Trần Mạnh H để xét xử về tội" Lừa đảo chiếm đoạt tài sản " theo khoản 1 điều 139- BLHS .

*Tại phiên toà đại diện VKSND huyện Thanh Thuỷ tham dự thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo H về tội: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", đề nghị HĐXX :*

*Áp dụng khoản 1 Điều 139; Điểm h, p khoản 1 Điều 46; khoản 2 điều 46 BLHS.*

*Xử phạt: Bị cáo Trần Mạnh H từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/6/2017.*

*Miễn hình phạt bổ sung theo quy định tại điều luật cho bị cáo.*

*- Áp dụng khoản 2 điều 41, khoản 1 Điều 42- BLHS ,khoản 1, 2 Điều 76 BLTTHS.*

*<u>Về vật chứng</u>*

*Xác nhận cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện T đã trả lại tài sản cho:*

*- Bị hại là Nguyễn Đức C 01chiếc xe môtô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave, màu sơn Xanh - Đen - Bạc, BKS 19L1- 151.36; 01 giấy chứng nhận Đăng ký xe mô tô số 002862 mang tên Nguyễn Đức C; theo biên bản về việc trả lại tài sản ngày 02/3/2017là hợp pháp.*

*- Anh Đỗ Quyết A số tiền 3.000.000 đồng , đây là số tiền anh A đã đưa cho Phương và bị cáo H khi P cầm cố chiếc xe môtô BKS 19L1- 151.36, do bị cáo H tự nguyện giao nộp; theo biên bản về việc trả lại tài sản ngày 31/3/2017 là hợp pháp.*

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người bị hại tại phiên toà hôm nay:

## XÉT THẤY

Tại phiên toà hôm nay cũng như tại cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Thanh Thuỷ bị cáo xin được tự bào chữa và không có lời bào chữa nào khác đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau :

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 15/12/2016, Trần Mạnh H cùng anh họ mình là Quản Thanh P đi bộ đến quán Internet "Tuấn Tú" của anh Đỗ Văn T ở khu 5, thị trấn T, huyện T để chơi Game. Tại đây H có gặp anh Nguyễn Đức C đang ngồi chơi Game trong quán, H nhìn thấy chiếc xe môtô Honda, BKS 19L1 - 151.36 của anh Cảnh dựng ở cửa quán. Do không có tiền nên H đã nảy sinh ý định lừa anh C để chiếm đoạt chiếc xe của anh C để bán lấy tiền tiêu sài. H đi đến bàn máy tính nơi anh C đang chơi Game hỏi mượn xe để đi cầm cố điện thoại, vì là bạn hay chơi Game cùng có quen biết từ trước, anh C tin lời H nên đã đồng ý và đưa chìa khóa xe cho H mượn chiếc xe. Sau khi được anh Cảnh cho mượn xe, H về bàn máy tính của mình và nói với P là đi ra ngoài, P đã đứng dậy đi cùng H ra ngoài, H đưa chìa khóa điện xe môtô của anh C cho P điều khiển xe chở H. Khi ra khỏi quán H bảo P

đi cắm xe máy đang đi để lấy tiền tiêu xài thì P bảo đi cắm điện thoại của P trước đã để lấy tiền đi đường. Sau khi cầm cố điện thoại xong, H đi ra ngoài bảo Phương gặp Đỗ Quyết A, sinh năm 1988 ở cụm 5, xã N, huyện P, thành phố Hà Nội (là bạn làm cùng H và Phương từ trước) để cầm cố xe, H cùng P đi xuống xã N, huyện P để gặp A.

Khi đến gần bưu điện xã N, H và P vào một quán nước ven đường, P mượn điện thoại của chủ quán gọi cho Đỗ Mạnh T, sinh năm 1996, ở cụm 5, xã N, huyện P là người quen cũ, nhờ T dẫn vào nhà A để cầm cố xe. Khi gọi điện cho T, thì T hẹn gặp P ở một quán trà đá khác. Do vậy, P bảo H ngồi đợi còn P đi xe máy đến gặp T. Đến nơi, P gặp T và Nguyễn Xuân T, sinh năm 1996 ở cụm 6, xã N, huyện P (T là bạn của Tú cùng quen biết P và H) đang ngồi uống nước cùng nhau. P nói đang cần tiền, nhờ T tìm chỗ cầm cố xe. T hỏi P xe máy của ai, thì Pnói xe của bố P, giấy tờ xe bố P cầm; rồi P nhờ T dùng điện thoại của T gọi cho A để P nói chuyện. Do quen biết nên A đã đồng ý cho P vay 3.000.000 đồng, P để lại chiếc xe môtô Honda, BKS 19L1 - 151.36 để làm tin, A không biết chiếc xe trên là do lừa đảo mà có. Sau khi nhận được tiền P đưa cho H 1.000.000đồng, số còn lại P cầm rồi cùng H,T và A đi ăn, sau khi ăn uống đến khoảng 20 giờ ngày 15/12/2016 thì T và A về; còn H và P đi hát KARAOKE đến khoảng 03 giờ ngày 16/12/2016 thì nghỉ. Do thiếu tiền thanh toán nên Phương đã lấy lại 1.000.000đồng đưa cho Hùng lúc trước để thanh toán tiền hát. Sau đó Hùng ngủ lại quán hát, còn P đi Hà Nội đến khoảng 11 giờ ngày 16/12/2016 Phương quay lại quán hát đưa cho H 1.000.000đồng. Ngày 18/12/2016, Hùng đi vào thành phố Hồ Chí Minh để ăn tết cùng mẹ đẻ của H. Ngày 01/01/2017, H liên lạc nhắn tin qua mạng xã hội Facebook cho em trai ruột là Trần Hồng P để nói lại việc Hùng đã cầm cố chiếc xe môtô Honda của anh Cảnh cho Đỗ Quyết A và gửi số điện thoại của A cho P, nhờ P chuộc lại xe môtô về trả cho anh Cảnh. Đến ngày 24/02/2017, H đã đến Công an huyện T đầu thú nộp số tiền 3.000.000đ và khai báo rõ hành vi phạm tội của mình.

Trong quá trình điều tra ngày 03/01/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Thủy đã thu giữ 01 chiếc xe môtô HONDA; loại xe Wave BKS 19L1-151.36 của Đỗ Quyết A.

Ngày 21/12/2016 Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T định giá chiếc xe môtô Hùng đã chiếm đoạt của anh Nguyễn Đức C. Tại Kết luận định giá tài sản số 07 ngày 23/12/2016 của Hội đồng định giá tài sản kết luận giá trị chiếc xe môtô nhãn hiệu HONDA, BKS 19L1- 151.36 là 17.460.000 đồng;

Ngày 14/02/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thuỷ đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với: Trần Mạnh H, về tội: "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điều 140 Bộ luật hình sự. Đến ngày 13/3/2017 Cơ quan C sát điều tra Công an huyện T đã thay đổi quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với: Trần Mạnh H về tội: "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điều 139 Bộ luật hình sự và khởi tố bị can đối với Quản Thanh P về tội "Tiêu thụ tài sản do người

khác phạm tội mà có" theo quy định tại Điều 250 BLHS. P đã bỏ trốn và c ơ quan CSĐT công an huyện T ra quyết định truy nã và ra quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can đối với P.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu ở trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan về thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm, đặc điểm tài sản bị chiếm đoạt.

Đã đủ cơ sở kết luận bị cáo H phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 139- BLHS.

Khoản 1 điều 139 BLHS quy định như sau:

*"**1.** Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm".*

Cáo trạng của VKSND huyện Thanh Thuỷ truy tố bị cáo về tội danh và điều luật là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, tuy nhiên hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, an ninh xã hội, pháp luật của nhà nước, xâm phạm đến tài sản của các nhân được pháp luật bảo vệ gây hoang mang trong dư luận, gây ảnh hưởng rất lớn trong cộng đồng dân cư.

Xét về nhân thân của bị cáo, bị cáo chưa có tiền án, nhưng có một tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản. Tuy nhiên bị cáo không chịu lao động, làm ăn lương thiện trở thành người công dân có ích cho xã hội mà lại bằng con đường phạm tội, lừa đảo, chiếm đoạt tài sản của người khác làm của mình nhằm thỏa mãn nhu cầu tiêu xài của bản thân. Vì vậy cần phải xét xử bị cáo một hình phạt nghiêm khắc cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện có ích cho xã hội.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt HĐXX cũng xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra giải quyết vụ án, bị cáo đã thành khẩn khai báo nhận tội được quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 BLHS. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng thuộc điểm h khoản 1 điều 46 BLHS. Bị cáo đã ra cơ quan CSĐT công an huyện T đầu thú, vì vậy bị cáo được hưởng thêm một tình tiết giảm nhẹ thuộc khoản 2 điều 46- BLHS.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Theo quy tại khoản 5, Điều 138- BLHS, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng.

Nhưng qua điều tra xác minh hiện nay bị cáo không có tài sản gì, hiện sống phụ thuộc vào gia đình nên HĐXX xét không áp dụng hình phạt tiền, miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng : Xác nhận cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện T đã trả lại tài sản cho:

- Bị hại là anh Nguyễn Đức C 01chiếc xe môtô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave, màu sơn Xanh - Đen - Bạc, BKS 19L1- 151.36; 01 giấy chứng nhận Đăng ký xe mô tô số 002862 mang tên Nguyễn Đức C , theo biên bản nhận lại tài sản ngày 02/3/2017 là hợp pháp.

- Anh Đỗ Quyết A số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) đây là tiền anh A đưa cho Quản Thanh P và bị cáo H cầm cố chiếc xe môtô BKS 19L1- 151.36, do bị cáo H tự nguyện giao nộp. Theo biên bản về việc nhận lại tài sản ngày 31/3/2017 là hợp pháp.

Đối với Quản Thanh P, sinh năm 1990, ở khu 6 xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ đã bỏ trốn không có mặt ở địa phương; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thuỷ đã ra Quyết định truy nã số 03 ngày 29/3/2017 và Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can số 02 ngày 14/4/2017 khi nào bắt được P sẽ xử lý sau.

Đối với Đỗ Quyết A, sinh năm 1988 ở Cụm 5, xã N, huyện P, TP. Hà Nội. Bản thân A không làm nghề kinh doanh cầm đồ , không có giấy phép kinh doanh do Cơ quan Nhà nước cấp . Quá trình điều tra xác định , A cầm cố xe Môtô Honda Wave BKS 19L1 - 151.36 do H chiếm đoạt được của anh Nguyễn Đức C , khi cầm cố An không biết xe Môtô đó là do phạm tội mà có , A đã tự nguyện giao nộp chiếc xe máy trên cho Cơ quan điều tra. Vì vậy, hành vi của A không phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo điều 250 BLHS. Tuy nhiên hành vi của An đã vi phạm điểm d , khoản 2 Điều 11 nghị định 167/CP ngày 12/11/2013 của chính phủ. Nên Công an huyện Thanh Thủy đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đỗ Quyết A số tiền 3.500.000 đồng.

Đối với Đỗ Anh T, sinh năm 1996 ở cụm 5, xã N và Nguyễn Văn T, sinh năm 1996 ở cụm 6, xã N đều ở huyện P, thành phố Hà Nội. Bản thân Tú và Thành là người đưa Quản Thanh P đến cầm cố xe cho A, nhưng T và T không biết chiếc xe đó là xe do phạm tội mà có. Vì vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Thủy không đề cập xử lý T và T trong vụ án này là đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà hôm nay phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: **Trần Mạnh H** phạm tội: "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng khoản 1, Điều 139; điểm h, p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Mạnh H 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/6/2017.

Miễn hình phạt bổ sung theo quy định tại điều luật đối với bị cáo.

- Áp dụng khoản 2, Điều 41; Khoản 1, Điều 42- BLHS; Khoản 1, 2 Điều 76, Khoản 1, 2 Điều 99- BLTTHS, điểm a, c khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016 của UBTVQH về thu nộp và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

***Về vật chứng:***

Xác nhận cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện T đã trả lại tài sản cho:

- Bị hại là anh Nguyễn Đức C 01chiếc xe môtô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave, màu sơn Xanh - Đen - Bạc, BKS 19L1- 151.36; 01 giấy chứng nhận Đăng ký xe mô tô số 002862 mang tên Nguyễn Đức Cảnh , theo biên bản về việc trả lại tài sản ngày 02/3/2017 là hợp pháp.
- Anh Đỗ Quyết A số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) đây là tiền anh A đưa cho Quản Thanh P và bị cáo Hùng cầm cố chiếc xe môtô BKS 19L1- 151.36, do bị cáo H tự nguyện giao nộp . Theo biên bản về việc nhận lại tài sản ngày 31/3/2017 là hợp pháp.

***Về án phí***: Bị cáo Trần Mạnh H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo, người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan , vắng mặt, được quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND nơi cư trú , lên TAND tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- VKSND H. Thanh Thủy;
- UBND TT ;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS ;
- CA huyện T;
- Sở TP Phú Thọ;.
- Người Có QLNVLQ;
- Lưu HS - VP;
- Cổng TTĐT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà**

**Lương Viết Tú**